TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2023/HS-ST
Ngày 09 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Quỳnh Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Võ Thị Bời**

Ông **Nguyễn Văn Bạn**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Vân**– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Thanh Bình** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 177/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1998, tại: Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú: Tổ x1 N1, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1967 và bà Trần Thị Mỹ Nh (đã chết);

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định khởi tố vụ án số 136/QĐ-CSHS, Quyết định khởi tố bị can số 252/QĐ-CSHS ngày 15/11/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa về tội "Giết người".

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt tại phiên tòa.

2. Trịnh Quốc H, sinh năm 1990, tại: Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú: x2 Q, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn D, sinh năm 1968 và bà Trịnh Thị Kim V, sinh năm 1971; vợ: Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 2001, có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 13/2008/HS-ST ngày 25/01/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 02/03/2010.

- Bản án số 77/2012/HSST ngày 17/04/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt ngày 02/10/2017.

- Quyết định khởi tố vụ án số 86/QĐ-ĐCSMT, Quyết định khởi tố bị can số 95/QĐ-ĐCSMT ngày 01/03/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Bà **Trần Thị Ngọc Th**, sinh năm 1986

Hộ khẩu thường trú: KP L, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; chỗ ở hiện nay: x3 NT, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

* *Người làm chứng*: Ông Trần Tuấn A, sinh năm 1983
Trú tại: x4 K, phường P1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 23/9/2022, Trịnh Quốc H và Nguyễn Hữu T điều khiển xe máy SYM (không rõ biển số) đi qua căn hộ ở địa chỉ số x4 K, phường P1, thành phố N thì nhìn thấy cửa không khóa, hé mở nên H rủ T vào trộm cắp tài sản, T đồng ý. H dừng xe lại để T đi đến đẩy cửa đi vào trong nhà lấy trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Vision biển kiểm soát 79N2–146.zz của chị Trần Thị Ngọc Th. H điều khiển xe SYM đẩy xe máy Vision biển số 79N2–146.zz do T cầm lái đi đến bãi đất trống ở đường Ph để nối dây điện khởi động xe máy trên. Sau đó, T lấy chiếc xe máy Vision biển số 79N2-146.zz làm phương tiện sử dụng. Khoảng vài ngày sau T đã bán chiếc xe máy trên cho một người tên Nhân (chưa rõ nhân thân, lại lịch) được 3.000.000 đồng và nói sẽ chia cho H 1.500.000 đồng nhưng chưa đưa tiền cho H.

Ngày 01/11/2022, Đội Cảnh sát hình sự đã đưa Trịnh Quốc H và Nguyễn Hữu T về trụ sở làm việc. Tại đây, H và T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 359/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang, kết luận: 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 79N2-146.zz trị giá là **12.936.000đ** (*mười hai triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 158/CT-VKSNT ngày 04 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T và Trịnh Quốc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Quốc H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bà Trần Thị Ngọc Th theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo Nguyễn Hữu T, Trịnh Quốc H khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Bị hại Trần Thị Ngọc Th yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị xe máy Honda Vision, biển kiểm soát 79N2-146.zz là 12.936.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trịnh Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại căn hộ ở địa chỉ số x4 K, phường P1, thành phố N, Nguyễn Hữu T và Trịnh Quốc H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 79N2-146.zz của bà Trần Thị Ngọc Th trị giá là **12.936.000đ** (*mười hai triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn đồng*.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trịnh Quốc H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình

sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo H là khởi xướng, rủ rê và bị cáo T là người thực hành. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, hiện đang bị khởi tố, điều tra về hành vi phạm tội khác; riêng bị cáo H đã từng bị kết án, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm, rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại bà Trần Thị Ngọc Th yêu cầu bồi thường giá trị xe máy bị chiếm đoạt theo giá mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận là **12.936.000 đồng**. Các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Do đó, cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bà Trần Thị Ngọc Th số tiền **12.936.000 đồng**, trong đó bị cáo T phải bồi thường 8.000.000 đồng, bị cáo H phải bồi thường 4.936.000 đồng.

[6] Đối với đối tượng "Nhân" đã mua lại chiếc xe Honda Vision, biển kiểm soát 79N2-146.zz do các bị cáo trộm cắp, cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ thì xem xét xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trịnh Quốc H 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự;

- Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu T, Trịnh Quốc H phải liên đới bồi thường cho bà Trần Thị Ngọc Th số tiền 12.936.000 đồng (*mười hai triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn đồng)*, trong đó bị cáo T phải bồi thường 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*), bị cáo H phải bồi thường 4.936.000 đồng (*bốn triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn đồng*).

Quy định:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng *(bốn trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Trịnh Quốc H phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Quỳnh Trang